

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-ST

Ngày: 23-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nhậm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Thới.

Bà Lê Phan Ngọc Rỹ.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chiến – Kiểm sát viên.

Vào ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 đối với:

- Bị cáo:

Nguyễn Khánh T; Sinh ngày 23 tháng 11 năm 2001 tại: Long An. Nơi cư trú: xã M, huyện D, tỉnh Long An. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1977 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1979; Vợ Châu Thị Bảo T, sinh năm 2001; Có 01 người con sinh năm 2022; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Bà Nguyễn Trung K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Xã M, huyện D, tỉnh Long An. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Trần Đình T1, sinh năm 1970. Địa chỉ: phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Trần Tấn D, sinh năm 1990. Địa chỉ: Xã D, huyện D, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

2. Người Văn T2, sinh năm 1993. Địa chỉ: Xã M, huyện D, tỉnh Long An. (Văng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/6/2021, Nguyễn Trung K, sinh năm: 1993 và Nguyễn Khánh T, sinh năm: 2001 cùng HKTT: xã M, huyện D, tỉnh Long An uống bia tại bãi đất trống thuộc xã M, huyện D cùng với 04 người bạn khác. Trong lúc uống bia giữa K và T xảy ra mâu thuẫn, K đi về nhà lấy cây giáo tự chế bằng kim loại dài 127cm (trong đó phần lưỡi dài 27cm rộng 05cm, cán dài 100cm đường kính 03cm) bỏ vào túi đựng cần câu cá, quay trở lại tìm T. K dùng tay tát vào mặt của T, T dùng ghế nhựa đánh vào lưng K. Cả hai đánh nhau không gây thương tích. Sau khi được can ngăn, K đi về nhà, còn T bỏ đi thì phát hiện tại đóng gỗ ven đường cách chỗ đánh nhau khoảng 60m có 01 cây rựa dài 79cm, trọng lượng 01kg (trong đó cán bằng gỗ dài 39cm; lưỡi bằng kim loại rộng 07cm, mũi bằng). T cầm rựa điều khiển xe mô tô biển số: 95H1 – 8888 đi tìm K để đánh lại. Khi đến trước cửa nhà K, T rú ga xe (nặng pô), K thấy T đến nên cầm cây giáo đi ra khỏi hàng rào nhà để đánh nhau với T. Cả hai cầm hung khí lao vào đánh nhau. T cầm rựa chém 01 cái, trúng vào ngón tay áp út phải của K. K cầm giáo chém 01 cái từ trên xuống trúng vào vai trái của T. K lùi vào phía trong cửa rào, T cầm hung khí tiến tới. T và K chém hung khí chạm vào nhau, làm lưỡi dao trên cây giáo bị gãy rút khỏi cán. K dùng cán cây giáo đánh từ trái qua phải nhưng không trúng T, cán cây giáo vượt ra khỏi tay, rớt xuống đất. T vung rựa lên cao chém 01 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào đầu của K, làm K ngã người sang trái, ngồi xồm, tay trái chống xuống nền xi măng. T tiếp tục vung rựa lên cao chém 01 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào đầu của K. K bị ngã về sau rồi bỏ chạy vào trong nhà. T định đuổi theo nhưng lúc này có anh Trần Tấn D, sinh năm: 1990, HKTT: xã D, huyện D, tỉnh Long An và anh Nguyễn Văn Trường, sinh năm: 1993, HKTT: xã M, huyện D, tỉnh Long An đến tước hung khí và can ngăn nên T đi về. Sau đó, K được đưa đi cấp cứu điều trị thương tích tại Bệnh viện Xuyên Á đến ngày 13/07/2021 xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 141/TgT.21-PY ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An (Bút lục số: 40), kết luận:

a. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đầu, mặt:

- + Sẹo vết thương giữa trán 4cm x 0,6cm lành. Tỷ lệ: 02%.
- + Sẹo vết thương vành tai phải kích thước 4cm x 0,6cm lành. Tỷ lệ: 02%
- + Sẹo vết thương thái dương phải kích thước 4cm x 0,6cm lành. Tỷ lệ: 02%
- + Sẹo vết thương vùng đỉnh đầu 3cm x 0,6cm lành. Tỷ lệ: 02%.
- + Sẹo vết thương tháp mũi 4cm x 0,6cm lành. Tỷ lệ: 06%.
- + Sẹo vết thương môi trên trái có kích thước 4cm x 0,6cm lành. Tỷ lệ: 06%.

- Không dấu thần kinh khu trú.
- Tay phải:
 - + Sẹo vết thương mặt lưng bàn tay phải ngón 4 có kích thước 5cm x 0,6cm lành. Tỷ lệ: 02%.
 - + Hiện tại chức năng hạn chế, hiện đang kết hợp xương.
- Kết quả CT Scanner: Nứt xương thái dương phải dài khoảng 35mm. Tỷ lệ: 17%. Nứt xương đá phải. Tỷ lệ 16%. Lún bản ngoài sọ trán kích thước khoảng 10mm x 21mm. Tỷ lệ: 09%.
- Kết quả Xquang: Gãy đốt giữa có tỷ lệ 01% và đốt xa có tỷ lệ 01% ngón 4 tay phải hiện đang kết hợp xương.

b. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Trung K là: 50% (Năm mươi phần trăm).

c. Kết luận khác: Cơ chế hình thành vết thương có khả năng là do vật sắc gây nên.

Khám nghiệm hiện trường phát hiện, thu giữ: 01 (một) nón kết vải màu đen, viền xanh, trên chóp nón có vết rách sắt gọn dài 3cm, tại vết rách có tóc màu đen vàng.

Trong quá trình điều tra thu giữ vật chứng:

- 01 (một) cây rựa bằng kim loại dài 79cm, cán bằng gỗ dài 38 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 41cm, mũi bằng, bản rộng 07cm.

- 01 (một) xe mô tô loại Cub 50, màu xanh, biển số: 95H1-8888, số máy: VTTYX1P39FMB1001985. Kết luận giám định ngày 29/07/2022: Số khung phát hiện bị đục sửa. Quá trình điều tra xác định xe trên không có nguồn gốc hợp pháp.

Vật chứng nêu trên Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Long An đang quản lý

- 01 (một) thanh kim loại hình tròn dài 100cm, đường kính 3 cm.
- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, rộng 05 cm và phần đít lưỡi dao có gắn 01 kim loại hình tròn, đường kính 07cm.

Vật chứng nêu trên liên quan đến vụ việc có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích” nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Hòa để tiếp tục xác minh làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKSLA-P2 ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Khánh T về tội “Giết người” được quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Khánh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định cáo trạng truy tố là không oan sai.

Bị hại Nguyễn Trung K có lời khai: Về nội dung vụ án như lời khai bị cáo tại tòa. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Trung K yêu cầu bị cáo Nguyễn Khánh T bồi thường tiền viện phí, tiền thuốc điều trị là: 48.367.714 đồng, tiền mất thu nhập là: 5.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 5.000.000 đồng tổng cộng là: 58.367.714 đồng. Đồng thời có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có liên quan ông Trần Đình T1 có lời khai xác định không liên quan đến chiếc xe mô tô bị cáo bị tạm giữ trong vụ án và không có yêu cầu quyền lợi liên quan trong vụ án.

Những người làm chứng có lời khai có nội dung phù hợp với lời khai của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu luận tội có nội dung:

Hành vi do bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống và bị hại đánh, dùng hung khí gây thương tích cho bị cáo. Sau khi được mọi người can ngăn, thay vì bị cáo đến Cơ quan chức năng tố giác hành vi của bị hại gây thương tích cho mình. Ngược lại, trên đường đi về nhà bị cáo nhặt được cây rựa, nên đi đến nhà K. K cầm cây giáo trong nhà đi ra đánh nhau với T. T cầm rựa chém 01 cái trúng vào ngón tay áp út phải của K. K cầm cây giáo chém 01 cái trúng vào vai trái của T gây vết thương 03%. T tiếp tục cầm cây rựa chém trúng vào đầu của K 02 cái. Hậu quả bị hại K bị thiệt hại sức khỏe 50%.

Trên cơ sở đánh giá toàn bộ chứng cứ của vụ án, đối chiếu kết quả điều tra cũng như kết quả thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay, đã có đầy đủ cơ sở khẳng định: Cáo trạng số 57 ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố Nguyễn Khánh T về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 ra trước tòa xét xử công khai hôm nay là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại với số tiền là 10.000.000 đồng, có lỗi của bị hại, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động có thu nhập chính, nuôi con nhỏ mới sinh, nuôi mẹ đang điều trị tại bệnh viện, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn khung hình phạt mà điều luật quy định.

Căn cứ vào hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra, xem xét các tình tiết giảm nhẹ đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong thời gian

nhất định để các bị cáo có thời gian cải tạo thành người tốt cho xã hội và phòng ngừa chung.

Vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ, chuyển giao Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An quản lý. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy, sung công quỹ:

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại có trách nhiệm bồi thường số tiền thiệt hại sức khỏe, tiền tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập là 58.367.714 đồng, khấu trừ 10.000.000 đồng bị cáo đã nộp.

Từ những phân tích nêu trên:

Kiểm sát viên Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Khánh T phạm tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 15; Điều 57, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự; Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Khánh T từ 05 năm đến 06 năm tù;

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cây rựa bằng kim loại dài 79cm, cán bằng gỗ dài 38 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 41cm, mũi bằng, bản rộng 07cm.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ:

- 01 (một) xe mô tô loại Cub 50, màu xanh, biển số: 95H1-8888, số máy: VTTYX1P39FMB1001985. Kết luận giám định ngày 29/07/2022: Số khung phát hiện bị đục sửa. Quá trình điều tra xác định xe trên không có nguồn gốc hợp pháp.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại có trách nhiệm bồi thường số tiền thiệt hại sức khỏe, tiền tổn thất tinh thần; tiền mất thu nhập là 58.367.714 đồng, trừ 10.000.000 đồng bị cáo đã nộp.

Bị cáo, bị hại không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của đương sự là người có liên quan và người làm chứng: Xét thấy, trong quá trình điều tra cơ quan Điều tra đã tiến hành lấy lời khai trực tiếp theo quy định của pháp luật về những nội dung có liên quan đến vụ án và những người làm chứng trong vụ án; cũng như quyền lợi liên quan trong vụ án đã được giải quyết trong thời gian điều tra vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Ngày 21/6/2022 xuất phát từ mẫu thuẫn trong lúc uống bia tại bãi đất trống thuộc xã M, huyện D, tỉnh Long An giữa bị hại Nguyễn Trung K và bị cáo Nguyễn Khánh T, nên bị hại về nhà lấy cây giáo tự chế quay lại dùng tay tát vào mặt bị cáo. Bị cáo dùng ghế nhựa đánh vào lưng bị hại. Sau khi được mọi người can ngăn, bị cáo đi về và nhặt được cây rựa, nên đi đến nhà bị hại. Bị hại cầm cây giáo trong nhà đi ra đánh nhau với bị cáo, bị cáo cầm rựa chém 01 cái trúng vào ngón tay áp út phải của bị hại. Bị hại cầm cây giáo chém 01 cái trúng vào vai trái của bị cáo. Khi bị hại bị gãy giáo và rơi can giáo bị cáo tiếp tục cầm cây rựa bằng 2 tay chém từ trên xuống trúng vào đầu của bị hại 1 cái bị hại té ngã xuống đất, bị cáo tiếp tục chém vào đầu trúng vùng tai phải của bị hại 1 cái do anh D và anh Trường can ngăn tước hung khí bị cáo bỏ về. Bị hại được đưa đi cấp cứu. Kết quả giám định thương tích của bị hại là 50%.

[4] Bị cáo Nguyễn Khánh T là người có đủ năng lực hành vi theo quy định của pháp luật đã có hành vi cố ý dùng cây rựa là hung khí nguy hiểm chém vào đầu (vùng nguy hiểm) của bị hại K 1 cái khi bị hại té ngã do bị bị cáo chém vào đầu bị cáo tiếp tục chém vào vùng đầu bị hại. Thương tích bị cáo gây cho bị hại được giám định là 50%. Hành vi của bị cáo rất quyết liệt nguy hiểm, khi thực hiện hành vi của bị cáo thể hiện ý chí muốn tước đoạt tính mạng của bị hại. Do được can ngăn kịp thời nên hậu quả chết người chưa xảy ra. Hành vi nêu trên của bị cáo đã có đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi phạm tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 trong trường hợp phạm tội chưa đạt nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố và Tòa án nhân dân tỉnh Long An quyết định đưa vụ án ra xét xử đối với bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng pháp luật không oan đối với bị cáo.

Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

2. Phạm tội không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 điều này thì bị phạt tù từ 07 đến 15 năm.

...”

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp đe dọa đến tính mạng của bị hại và ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội nên cần phải được xử phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo phạm tội

không có tình tiết tăng nặng. Có các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường 1 phần thiệt hại và thỏa thuận bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại, đã bồi thường sức khỏe cho bị hại với số tiền là 10.000.000 đồng, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, có lỗi của bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm b, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị cáo bị truy tố và xét xử.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Trung K yêu cầu bị cáo Nguyễn Khánh T bồi thường tiền viện phí, tiền thuốc điều trị là: 48.367.714 đồng, tiền mất thu nhập là: 5.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 5.000.000 đồng tổng cộng là: 58.367.714 đồng. Bị cáo đồng ý. Đây là sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại nên Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ ghi nhận buộc bị cáo bồi thường cho bị hại các khoản tiền trên là có căn cứ. Bị cáo nộp 10.000.000đ tiền bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại, số tiền trên Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Long An đang quản lý, số còn lại chưa thực hiện nên cần yêu cầu bị cáo còn trách nhiệm tiếp tục nộp số tiền 48.367.714 đồng.

[7] Về vật chứng:

- 01 (một) cây rựa bằng kim loại dài 79cm, cán bằng gỗ dài 38 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 41cm, mũi bằng, bản rộng 07cm là hung khí bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô loại Cub 50, màu xanh, biển số: 95H1-8888, số máy: VTTYX1P39FMB1001985. Kết luận giám định ngày 29/07/2022: Số khung phát hiện bị đục sửa là vật chứng liên quan đến vụ án, qua điều tra xác định xe trên không có nguồn gốc hợp pháp nên cần tịch thu sung công quỹ.

- 01 (một) nón kết vải màu đen, viền xanh, trên chóp nón có vết rách sứt gọn dài 03cm, tại vết rách có tóc màu đen vàng của bị cáo, bị cáo không có yêu cầu nhận lại, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra còn các vật chứng khác:

- 01 (một) thanh kim loại hình tròn dài 100cm, đường kính 3 cm.

- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, rộng 05 cm và phần đít lưỡi dao có gắn 01 kim loại hình tròn, đường kính 07cm.

Vật chứng nêu trên liên quan đến vụ việc có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích” nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Long An đã bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Hòa để tiếp tục xác minh làm rõ.

[8] Đối với hành vi của Nguyễn Trung K: Dùng hung khí nguy hiểm (dao tự chế) gây tỷ lệ tổn thương cơ thể 03% cho Nguyễn Khánh T có dấu hiệu của tội phạm “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Long An đã ra Quyết định tách hành vi “Cố ý gây thương tích”

cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An giải quyết theo thẩm quyền khi Nguyễn Khánh T có yêu cầu là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Khánh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Khánh T phạm tội “Giết người”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 15, Điều 57, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh T 05 (Năm) năm tù. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật Dân sự. Ghi nhận thỏa thuận của bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo Nguyễn Khánh T bồi thường cho bị hại Nguyễn Trung K tiền viện phí, tiền thuốc điều trị là: 48.367.714 đồng tiền mất thu nhập là: 5.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 5.000.000 đồng, tổng cộng là: 58.367.714 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền bị cáo nộp 10.000.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành phân trách nhiệm dân sự của bản án sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Số tiền trên do Cục thi hành án Dân sự tỉnh Long An đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 21/QĐ-VKSLA-P1 ngày 28/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An và Ủy nhiệm chi lập ngày 27/10/2022 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Long An, đơn vị nhận tiền: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ

- 01 (một) xe mô tô loại Cub 50, màu xanh, biển số: 95H1-8888, số máy: VTTYX1P39FMB1001985. Kết luận giám định ngày 29/07/2022: Số khung phát hiện bị đục sửa. Quá trình điều tra xác định xe trên không có nguồn gốc hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cây rựa bằng kim loại dài 79cm, cán bằng gỗ dài 38 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 41cm, mũi bằng, bản rộng 07cm.

- 01 (một) nón kết vải màu đen, viền xanh, trên chóp nón có vết rách sắt gọn dài 03cm, tại vết rách có tóc màu đen vàng.

Các tài sản trên do Cục thi hành án Dân sự tỉnh Long An đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 204/QĐ-VKSLA-P2 ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An và biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/10/2022.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Buộc Bị cáo Nguyễn Khánh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.418.386 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM (01);
- VKSNDCC tại TPHCM (01);
- VKSND tỉnh Long An (01);
- Cục THADS tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- Bị cáo (01);
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Nhậm